

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng áp phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 13/2022/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Phạm Bình Ph, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn V B, xã Đ Q, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1991.

Nơi ĐKKH: Thôn V B, xã Đ Q, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: xóm Tr, phường A H, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Phạm Bình Ph và chị Nguyễn Thị Ph đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được; anh, chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Ph, chị Ph có 1 con chung là Nguyễn Thùy D, sinh ngày 23/12/2013.

Anh, chị thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn như sau: Giao cháu Nguyễn Thùy D cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; chị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Ph có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh, chị thỏa thuận chị Ph chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phạm Bình Ph và chị Nguyễn Thị Ph thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Ph, chị Ph có 1 con chung là Nguyễn Thùy D, sinh ngày 23/12/2013.

Anh, chị thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Thùy D cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc; chị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Ph có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh, chị thỏa thuận chị Ph nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2021/0005540 ngày 04/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn (chị Ph đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn;
- UBND xã Đ H, nay là UBND Phường A H, TP Thanh Hóa (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Văn Tuấn